TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN PHÚ NHUẬN** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 624/2020/QĐST-VDS	*Phú Nhuận, ngày 14 tháng 9 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ VỀ VIỆC YÊU CẦU TUYÊN BỐ MỘT NGƯỜI CÓ KHÓ KHĂN TRONG NHẬN THỨC, LÀM CHỦ HÀNH VI

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN PHÚ NHUẬN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Vũ Thị Thu Quỳnh

Thư ký phiên họp: Bà Phạm Thanh Hà.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Ông Lê Viễn Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 565/2020/TLST-VDS ngày 03 tháng 8 năm 2020 về việc "Yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 145/2020/QĐST-VDS ngày 03 tháng 9 năm 2020, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Dương Thị N, sinh năm 1942.

Người bị yêu cầu: Ông Nguyễn Quốc T, sinh năm 1982.

Cùng nơi cư trú: 28/22/8 Đường H, Phường B, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 17/7/2020 của bà Dương Thị N và quá trình giải quyết việc dân sự trình bày:

Bà Dương Thị N và ông Nguyễn Văn P (mất ngày 15/01/2019) có 11 người con chung gồm:

1/ Ông Nguyễn Quốc H, sinh năm 1961;

2/ Bà Nguyễn Thị Tuyết U, sinh năm 1963;

3/ Ông Nguyễn Quốc A, sinh năm 1965;

4/ Bà Nguyễn Thị Tuyết H, sinh năm 1967;

5/ Ông Nguyễn Quốc N, sinh năm 1968;

6/ Ông Nguyễn Quốc D, sinh năm 1969;

7/ Ông Nguyễn Quốc K, sinh năm 1971;

8/ Ông Nguyễn Quốc L, sinh năm 1973;

9/ Ông Nguyễn Quốc B, sinh năm 1976;

10/ Bà Nguyễn Thị Tuyết A, sinh năm 1979;

11/ Ông Nguyễn Quốc T, sinh năm 1982.

Ông Nguyễn Quốc T từ nhỏ có những biểu hiện không làm chủ được hành vi và nhận thức của mình. Nay bà N yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Nguyễn Quốc T có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp, thẩm quyền giải quyết vụ án:

Bà Dương Thị N có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết việc dân sự tuyên bố ông Nguyễn Quốc T có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi và ông Tuấn cư trú tại quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh. Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 27; khoản 2 Điều 35; khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 do đó việc dân sự trên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Về nội dung:

Xét yêu cầu của bà Dương Thị N yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Nguyễn Quốc T có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

Căn cứ vào kết luận giám định pháp y tâm thần tại Văn bản ghi nhận quá trình giám định pháp y tâm thần theo trưng cầu số: 1675/BBGNQTGĐ ngày 07/8/2020 của Trung tâm Pháp y Tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh có nội dung:

"Căn cứ tiêu chuẩn chẩn đoán của Tổ chức y tế thế giới về các rối loạn tâm thần và hành vi hiện hành (ICD-10); Căn cứ Thông tư ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế về quy trình Giám định Pháp y Tâm thần.

Về y học: Đương sự chậm phát triển tâm thần, mức độ vừa (F71-ICD10).

Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Đương sự có khó khăn trong nhận thức và điều khiển hành vi."

Theo quy định tại khoản 1 Điều 23 Bộ luật dân sự năm 2015, có căn cứ xác định ông Nguyễn Quốc T có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

Đối với việc chỉ định người giám hộ cho ông Nguyễn Quốc T: Ông T chưa có vợ, con do đó người giám hộ là mẹ ruột bà Dương Thị N. Căn cứ Điều 46, khoản 4 Điều 54 Bộ luật dân sự năm 2015, Tòa án chỉ định bà Dương Thị N là người giám hộ cho ông Nguyễn Quốc T và xác định quyền, nghĩa vụ của người giám hộ theo quy định tại Điều 57 và Điều 58 Bộ luật dân sự năm 2015.

[3] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh về việc giải quyết việc dân sự: Đề nghị Tòa án quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh chấp nhận toàn bộ yêu cầu của bà Dương Thị N.

[4] Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Dương Thị N được miễn nộp lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 27, khoản 2 Điều 35, khoản 2 Điều 39, Điều 372, Điều 376, Điều 377 và Điều 378 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 23, Điều 46, Điều 53, khoản 4 Điều 54, Điều 57 và Điều 58 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Luật thi hành án dân sự năm 2008 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014);

Căn cứ Điều 17 Luật phí và lệ phí năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30 tháng 12 năm 2016;

Tuyên xử:

1/ Chấp nhận yêu cầu của bà Dương Thị N.

Tuyên bố ông Nguyễn Quốc T, sinh năm 1982 có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi. Chỉ định bà Dương Thị N làm người giám hộ cho ông Nguyễn Quốc T và có các quyền, nghĩa vụ của người giám hộ như sau:

+ Chăm sóc, bảo đảm việc điều trị bệnh cho người được giám hộ;

+ Đại diện cho người được giám hộ trong các giao dịch dân sự;

+ Quản lý tài sản của người được giám hộ;

+ Bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người được giám hộ;

+ Sử dụng tài sản của người được giám hộ để chăm sóc, chi dùng cho những nhu cầu thiết yếu của người được giám hộ;

+ Được thanh toán các chi phí hợp lý cho việc quản lý tài sản của người được giám hộ;

+ Đại diện cho người được giám hộ trong việc xác lập, thực hiện giao dịch dân sự và thực hiện các quyền khác thao quy định của pháp luật nhằm bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người được giám hộ.

2/ Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Theo quy định tại Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về án phí, lệ phí Tòa án, bà Dương Thị N được miễn nộp lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

3/ Quyền kháng cáo, kháng nghị: Bà Dương Thị N có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Trường hợp bà N không có mặt tại phiên họp giải quyết việc dân sự thì thời hạn đó được tính từ ngày bà N nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định đó được thông báo, niêm yết.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND TPHCM;
- VKSND quận Phú Nhuận;
- CCTHADS quận Phú Nhuận;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Vũ Thị Thu Quỳnh